|  |  |
| --- | --- |
| ……………………………………  **……………………………**  \* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *…………, ngày….. tháng….năm …* |

PHIẾU BIỂU QUYẾT

**thi hành kỷ luật/ đề nghị thi hành kỷ luật**

**đối với …..** *(họ và tên, chức vụ của đảng viên)*

**------**

|  |  |
| --- | --- |
| **1- Theo kết luận của ………………..:** Đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật.  1.1. Không kỷ luật: …………………………………………………………  1.2. Kỷ luật: ………………………………………………………………... |  |
| **2- Hình thức kỷ luật cụ thể:** |  |
| 2.1. Khiển trách …………………………………………………………….. |  |
| 2.2. Cảnh cáo ……………………………………………………………….. |  |
| 2.3. Cách chức: |  |
| *(1) Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ …., nhiệm kỳ …………………………...*  *(2) Ủy viên Ban Thường vụ …. ủy, nhiệm kỳ ….. ………………………………*  *(3) Phó Bí thư ….. ủy, nhiệm kỳ …… …………………………………………….*  *(4) Tất cả các chức vụ trong Đảng ………………………………………………* |  |
| 2.4. Khai trừ ………………………………………………………………... |  |

***\*Ghi chú*:**

- Bỏ phiếu kỷ luật phải theo đúng kết luận của tổ chức đảng cấp trên (trừ trường hợp phát hiện có tình tiết mới làm thay đổi bản chất vụ việc).

- Trường hợp kết quả bỏ phiếu kỷ luật khác so với kết luận thì phải báo cáo tổ chức đảng cấp trên xem xét, cho ý kiến trước khi ban hành quyết định kỷ luật.

- Đồng chí đồng ý trường hợp nào thì đánh dấu X vào ô tương ứng.

- Mục 1: Ghi rõ không kỷ luật hay kỷ luật theo kết luận của tổ chức đảng cấp trên.

- Trường hợp đồng ý kỷ luật thì đánh dấu vào 1 trong 4 hình thức kỷ luật tại Mục 2./.